

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 08 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(tính từ 15h ngày 07/03 đến 15 giờ 00, ngày 08 tháng 3 năm 2022)*

1. Thông tin tình hình dịch

1.1. Số ca mắc mới trong ngày:

Ngày 08/3 ghi nhận 3.885 ca mắc mới, trong đó:

- Cộng đồng: 3.883 ca;
- Lái xe đường dài: 02 ca;
- Có 919 ca chưa tiêm vắc xin, trong đó: 164 ca từ 12 tuổi trở lên (4,2%/tổng ca mắc); 755 ca dưới 12 tuổi (19,4%/tổng ca mắc).
- Số ca mắc có tại 11/11 huyện, thành phố, trong đó thành phố Lạng Sơn có số mắc cao nhất (728 ca, chiếm 18,7%); huyện Đình Lập có số mắc thấp nhất (135 ca, chiếm 3,5%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:

- **55.554 F0** (Số ca mắc đứng thứ 30/63 tỉnh thành phố);
- **73.384F1**;
- **Đã khỏi bệnh 27.558 ca; tử vong 54** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,1%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 1% so với tổng số ca nhiễm).

1.3. Tình hình điều trị:

- * Trong ngày có 2.158 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh;
- * Hiện còn điều trị 27.942F0, trong đó: 27.939F0 điều trị tại tỉnh (99,99%); 03F0 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (0,01%), trong đó:

*** Trong tổng số 27.939 bệnh nhân điều trị tại tỉnh:**

- 2.629 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (9,4%), trong đó đơn vị có số bệnh nhân điều trị cao nhất là Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn (513 ca); đơn vị có số bệnh nhân điều trị thấp nhất là Bệnh viện phổi tỉnh Lạng Sơn (40 ca);
- 25.310 bệnh nhân đang điều trị tại nhà (90,6%)/11 huyện, thành phố, trong đó cao nhất là huyện Hữu Lũng (6.836 ca); thấp nhất là huyện Bình Gia (804 ca).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Phân loại theo tuổi:

+ F0 trên 65 tuổi: 1.029 bệnh nhân (3,7%).

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 19.378 bệnh nhân (69,4%), trong đó có 44 bệnh nhân là phụ nữ có thai.

+ F0 dưới 16 tuổi: 7.532 bệnh nhân (26,9%), trong đó có 5.955 bệnh nhân dưới 12 tuổi.

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 6.816 bệnh nhân (24,4%). (Trong đó: 5.955 bệnh nhân dưới 12 tuổi (21,3%); 173 bệnh nhân không đồng ý tiêm (0,6%); 246 bệnh nhân chống chỉ định (0,9%); 442 bệnh nhân hoãn tiêm (1,6%).

- Tiên lượng: Tốt: 27.786 ca (99,5%); Trung bình: 127 ca (0,4%); tiên lượng nặng: 26 ca (0,1%).

*** Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin: 12 ca (0,04%).**

+ Bệnh nhân 59 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Hẹp cầu cơ tim, thở máy, SP02 96%, (Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 91 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19- Theo dõi sốc nhiễm khuẩn, đột quy não, (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm); tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 80 tuổi - Viêm phổi do covid 19/THA- ĐTD type II, SP02 94% (oxy mask 15l/p), (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Sốc CRNN/THA- Đột quy não cũ/Covid-19, SPO2 99% (thở mask túi 15l), (Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 97 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Tăng huyết áp, SP02 95% (oxy mask túi 15l/p), (Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);

+ Bệnh nhân 86 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/THA-Đột quy não cũ, ĐTD type II, SP02 96% (oxy mask 15l/p), (Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, SP02 96% (oxy mask túi 10l/p), (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 85 tuổi - Sốc nhiễm khuẩn- Suy đa tạng/Covid-19, SPO2 96%, oxy kính 3l/ph (chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm).

+ Bệnh nhân 95 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Theo dõi đột quy não, SPO2 96% (oxy mask túi 10l/p), (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Tăng huyết áp - Suy thận, SP02 96%, (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 78 tuổi – Covid -19 - Tăng huyết áp/Van tim cơ học, SPO2 100% (Oxy mask túi 10 lít/ph), (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm).

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/U trung thất- Tăng huyết áp, SPO2 95%, (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*).

*** Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin: 14 ca (0,06%)**

+ Bệnh nhân 43 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, thở theo máy, SP02 86%, (*tiêm 2 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 27 tuổi - Sau phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng/Covid-19, thở theo máy, SP02 100%, (*tiêm 3 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 89 tuổi - Chấn thương sọ não kín – Theo dõi chấn thương ngực kín, Theo dõi gãy xương cẳng tay trái- Sóc Chấn Thương/Covid-19, thở theo máy, SP02 99%, (*tiêm 2 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 73 tuổi - Sau phẫu thuật K hạ họng thanh quản, Tăng huyết áp- Nhồi máu não/Covid-19 - Viêm phổi, SP02 96% (oxy kính 5l/p), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 79 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19/THA, ĐTD type II - Suy thận cấp, Theo dõi đột quy não, Sp02 96% (oxy dòng cao HFNC FiO2 90% Flow 60l/p), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 84 tuổi - Nhồi máu não nghi nhiều do tăng huyết áp/COPD- Suy tim- Trần dịch màng phổi/Covid-19- Viêm phổi, SP02 100% (oxy kính 3l/p), (*tiêm 3 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 64 tuổi - Covid-19 xác định - Viêm phổi/THA - Suy tim NYHA II - ĐTD type 2, SpO2 96% (oxy mask 10 lít/phút), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 55 tuổi - Xuất huyết tiêu hoá cao nghi do loét dạ dày/ĐTD type II- Suy thận cấp, Rung nhĩ, Gút/Covid-19, SP02 100% (oxy kính 3l/p), (*tiêm 1 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19/Theo dõi ĐTD type II, SP02 94% (oxy mask túi 15l/p) (*tiêm 02 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 48 tuổi - TD sốc nhiễm khuẩn- Covid-19, xác định có virus - Trần dịch màng phổi- Viêm phổi- Gãy xương đùi- Gãy xương sườn/Xơ gan - Đái tháo đường type 2, SPO2 95% (oxy mask túi 10l/p), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 67 tuổi - Viêm phổi do covid 19/K phổi - Trần dịch màng phổi, Suy tim - Suy thận, Sp02 98%, (*tiêm 3 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 83 tuổi - Xuất huyết tiêu hoá cao/Viêm phổi do Covid-19, THA- Suy tim, SP02 99% (có oxy), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 72 tuổi – Covid-19 xác định - Viêm phổi, SP02 99% (có oxy), (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Thiếu máu nặng chưa rõ nguyên nhân, Xơ gan rạn, SP02 95%, (*tiêm 3 mũi vắc xin*).

1.4. Tình hình thuốc điều trị

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút đáp ứng đủ.

1.5. Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế (đánh giá ngày 07/3/2022):

- Quy mô huyện: 02/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh” (Bình Gia, Văn Lãng); 03 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (Cao Lộc, Đình Lập, Bắc Sơn); 06 huyện, thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Văn Quan, thành phố Lạng Sơn).

- Quy mô xã: 29/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 38/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 133/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”;

2. Công tác truy vết và cách ly

- Trong ngày, các địa phương đã điều tra có 1.322F1 liên quan đến F0 mới.
- Tổng số F1 đang thực hiện cách ly là 13.016 người, trong đó:
 - + 16F1 cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế (0,01%);
 - + 13.000F1 cách ly tại nhà (99,9%), trong đó cao nhất là thành phố Lạng Sơn 2.577 (19,8%), thấp nhất là huyện Bình Gia 354 (2,7%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Duy trì 14 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2, Văn Quan 4, Chi Lăng 2).

- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.

- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

3. Các địa điểm, khu vực cách ly:

Tại cơ sở cách ly số 2 Trung đoàn 123 có 163 công dân cách ly (lũy kế đã tiếp nhận 20.653 người, 20.490 người đã hoàn thành cách ly).

4. Tình hình tiêm chủng:

Cộng dồn tổng số liều vắc xin đã tiếp nhận: **1.643.188** liều.

Lũy kế đến nay đã tiêm: 1.543.128 liều đạt 93,91% liều được cấp.

-Từ 18 tuổi trở lên:

+ Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 411.411 mũi (81,24%).

+ Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,82%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 97,26%.

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD(NTMD).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn